

Số: 01/2024/QĐST- KDTM

TP. Thái Nguyên, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 34/2023/TLST – KDTM ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V

Địa chỉ: số X LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D– chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hoàng L chức vụ Giám đốc trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý; Ông Phạm TA – Phó Giám Đốc Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng doanh nghiệp và xử lý nợ pháp lý (theo văn bản ủy quyền số 58/2023/UQ- CTQT ngày 12/7/2023)

Người được ủy quyền lại tham gia tố tụng: ông Nguyễn Minh B, sinh năm 1984, ông Hoàng Mạnh T– cán bộ xử lý nợ, địa chỉ: tầng A Tòa nhà VH, số B DVH, CG, HN(Theo văn bản ủy quyền số 189/2023/UQ-LCC-KHDNNMB2 ngày 12/7/2023).

Bị đơn: Công ty cổ phần thương mại H (viết tắt Công ty H)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Việt C- Giám đốc công ty

Địa chỉ trụ sở: tổ X, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Việt C, sinh năm 1968, nơi thường trú: tổ Y, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty cổ phần thương mại H xác nhận có ký kết Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 2609XX-4973829-01-SME ngày 28/09/2022 với Ngân hàng V, Công

ty H xác nhận đã được Ngân hàng giải ngân số tiền 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng) theo Khế ước nhận nợ số: 100123-4973829-ONL-02 ngày 10/01/2023 và Khế ước nhận nợ số: 100123-4973829-ONL-03 ngày 10/01/2023.

2.2. Về số tiền thanh toán: Công ty H có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V tổng số tiền tạm tính đến ngày 05/01/2024 là 11,158,525,124 đồng (trong đó nợ gốc: 9,908,938,808 đồng; Lãi trong hạn: 99,063,658 đồng; Lãi quá hạn: 1,009,054,918; Lãi chậm trả: 51,467,740 đồng) và toàn bộ nợ lãi, lãi phát sinh tính đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng và các khế ước nhận nợ.

2.3 Thời hạn thanh toán: Công ty H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng làm 05 lần vào ngày 28 hàng tháng cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 28/01/2024 Công ty H có trách nhiệm thanh toán số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho Ngân hàng V;

Lần 2: Ngày 28/02/2024 Công ty H có trách nhiệm thanh toán số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho Ngân hàng V;

Lần 3: Ngày 28/03/2024 Công ty H có trách nhiệm thanh toán số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho Ngân hàng V;

Lần 4: Ngày 28/04/2024 Công ty H có trách nhiệm thanh toán số tiền 2.000.000.000 đồng (Hai tỷ đồng) cho Ngân hàng V;

Lần 5: Ngày 28/05/2024 Công ty H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền còn lại và lãi suất phát sinh đến ngày thực tế tất toán khoản vay theo hợp đồng hạn mức cấp tín dụng ký kết ngày 28/09/2022.

Công ty H cam kết sẽ thực hiện trả nợ theo đúng thỏa thuận, trong trường hợp bị đơn vi phạm thời hạn thanh toán thì Ngân hàng V có quyền đề nghị thi hành án quyết định của Tòa án ở bất kỳ đợt vi phạm nghĩa vụ nào của bị đơn.

2.4. Về lãi suất: Kể từ ngày 06/01/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ Công ty cổ phần thương mại H còn phải tiếp tục chịu khoản lãi theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kết.

2.5. Trường hợp Công ty H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền còn nợ theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 2609XX-4973829-01-SME ngày 28/09/2022 thì ông Đào Việt C có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ của Công ty H cho Ngân hàng V

2.6 Xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp Công ty H và ông Đào Việt C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng V được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm của khoản vay và xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Đào Việt C để trả nợ cho Ngân hàng.

2.7. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Công ty cổ phần thương mại H phải chịu 59.579.263đ (năm mươi chín triệu năm trăm bảy mươi chín nghìn hai trăm sáu mươi ba) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước

- Ngân hàng V không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả Ngân hàng V số tiền 59.185.000đ (năm mươi chín triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002232 ngày 13/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THA dân sự TP. Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

Chu Thị Bích Hiền